TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNTHANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51** /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14 tháng 11 năm 2019
V/v: *"Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lệ Thanh.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Phạm Mạnh Cường**;
2. Ông **Phùng Văn Thị.**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** - Cán bộ TAND huyện Thanh Ba.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Hà**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q - sinh năm 1990
Địa chỉ: Khu 1 xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
Người đại điện: Bà Bùi Thị H - sinh năm 1963 (mẹ đẻ anh Q)
Địa chỉ: Khu 1 xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
- Bị đơn: Chị Đỗ Thị Kim N - sinh năm 1993
Nơi ĐKHKTT: Khu 1 xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
Tạm trú: Khu 2 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ
Người đại diện: Bà Vi Thị H - sinh năm 1969 (mẹ đẻ chị N)
Địa chỉ: Khu 2 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
(Anh Q, bà H, chị N, bà H đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Nguyễn Văn Q do bà Bùi Thị H đại diện trình bày:**

Cháu Q và cháu N kết hôn với nhau ngày 19/6/2012, đăng ký tại UBND xã Ninh Dân do hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng các cháu sống tại nhà bố mẹ anh Q. Do không hợp nhau trong việc sinh hoạt vợ chồng nên vợ chồng thường cãi, đánh nhau. Cả hai cháu đều là người thiểu năng trí tuệ, cháu Q câm điếc bẩm sinh. Trước tết âm lịch 2019 cháu Q và cháu N lại đánh nhau, cháu N bị thương phải đi viện. Sau khi ra viện cháu N được bà H (mẹ đẻ cháu N) đón về nhà bà H tại khu 2 xã Đ. Các cháu đã chính thức ly thân từ ngày 13/2/2019. Nay đề nghị Tòa án giải quyết cho cháu Q được ly hôn cháu Nụ. Vợ chồng hai cháu có một con chung là Nguyễn Minh T sinh ngày 06/1/2014. Hiện nay cháu T được hai bên gia đình chăm sóc, nhưng chủ yếu sống tại gia đình nhà bà. Khi các cháu ly hôn bà đề nghị Tòa án giải quyết cho cháu Q do bà đại diện nuôi cháu T, không yêu cầu cháu N cấp dưỡng nuôi con vì bản thân cháu N đang phải nhận trợ cấp xã hội. Bà không đồng ý để cháu N nuôi con vì bản thân cháu chưa tự lo được cho mình. Gia đình bà H có bà nội cháu N, bố đẻ cháu N và em gái cháu N đều là người chậm phát triển trí tuệ và đang nhận trợ cấp xã hội hàng tháng nên sẽ khó khăn khi chăm sóc nuôi dạy cháu T.

Vợ chồng hai cháu không có tài sản chung, không nợ chung, không có đất nông nghiệp, không có công khi làm dâu , làm rể và không đề nghị giải quyết.

*** Bị đơn chị Đỗ Thị Kim N do bà Vi Thị H đại diện trình bày:**

Bà thừa nhận lời trình bày của bà H về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung, công nợ, đất ruộng, công sức của anh Q, chị N là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn của hai cháu là do các cháu đều là người bị bệnh chậm phát triển trí tuệ tâm thần mức độ trung bình, cháu Q bị câm điếc từ nhỏ nên thỉnh thoảng cãi nhau, đánh nhau. Cháu N bị cháu Q đánh phải đi viện như bà H trình bày là đúng. Nay cháu Q xin ly hôn, chúng tôi đồng ý nhưng đề nghị chờ cho đến khi cháu N tháo nẹp hàm vào khoảng tháng 10/2019 (do bị cháu Q đánh phải điều trị dịp tết 2019). Về con chung bà xin để cháu T cho cháu N do bà đại diện nuôi vì cháu N nghe nói được, cháu Q câm điếc. Nếu được nuôi cháu T thì cháu Q do bà H đại diện không phải cấp dưỡng nuôi con cùng cháu Nụ. Về tài sản chung, nợ chung, đất nông nghiệp, công sức làm rể của cháu Q không có nên không đề nghị giải quyết. Bà thừa nhận gia đình bà có bà nội cháu N, bố đẻ cháu N và em gái cháu N đều là người chậm phát triển trí tuệ và đang nhận trợ cấp xã hội hàng tháng, nhưng bà tự tin là sẽ giành những gì tốt nhất cho cháu T, nuôi dạy con cháu tốt như những gia đình khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba có quan điểm: Việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử từ khi nhận đơn, thụ lý, thông báo

hòa giải, đưa vụ án ra xét xử hoàn toán đúng pháp luật. Quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Đề nghị HĐXX : Xử cho anh Q được ly hôn chị N. Giao cho anh Q do bà H đại diện nuôi con chung, chị N do bà H đại diện không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba sau khi nhận được đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn Q đã tiến hành báo gọi các bên đương sự đến trình bày lời khai, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật. Cả hai người đại diện cho nguyên đơn, bị đơn đều có đơn từ chối giám định năng lực hành vi dân sự cho anh Q, chị N. Tại các buổi hòa giải do các bên đương sự không thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, bản thân anh Q, chị N là người chậm phát triển trí tuệ nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Đỗ Thị Kim N là hôn nhân hợp pháp, được đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo quy định của pháp luật. Quá trình vợ chồng chung sống theo anh Q do bà H đại diện là do không hợp nhau trong việc sinh hoạt vợ chồng nên vợ chồng thường cãi, đánh nhau. Cả hai đều là người thiểu năng trí tuệ, anh Q câm điếc bẩm sinh. Trước tết âm lịch 2019 anh Q và chị N lại đánh nhau, chị N bị thương phải đi viện. Sau khi ra viện chị N được bà H đón về nhà bà H tại khu 2 xã Đ. Phía chị N khai mâu thuẫn vợ chồng là do anh chị đều là người bị bệnh chậm phát triển trí tuệ tâm thần mức độ trung bình, anh Q bị câm điếc từ nhỏ nên thỉnh thoảng cãi nhau, đánh nhau. Chị N bị anh Q đánh phải đi viện như bà H trình bày là đúng. Nay anh Q xin ly hôn, chị N do bà H đại diện đồng ý nhưng đề nghị chờ cho đến khi chị N tháo nẹp hàm vào khoảng tháng 10/2019 (do bị anh Q đánh phải điều trị dịp tết 2019). Cả hai bên đều thừa nhận vợ chồng đã ly thân từ tháng 2/2019 cho đến nay. Lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay phía anh Q xin ly hôn chị N vì tình cảm vợ chồng không còn. Phía chị N cũng nhất trí vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Từ những nhận định nêu trên có đủ cơ sở để khẳng định rằng: Mâu thuẫn giữa anh Q và chị N đã kéo dài và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của anh Q và chị N là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Con chung: Anh Q và chị N có có 01 con chung là Nguyễn Minh T sinh ngày 06/1/2014 . Hiện nay cháu đang sống cùng anh Q. Khi ly hôn anh Q và chị N

đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu xin trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Q và chị N là hoàn toàn chính đáng, đúng pháp luật. Từ khi anh chị ly thân, cháu T được gia đình chăm sóc đầy đủ. Bà H thừa nhận gia đình bà có bà nội chị N, bố đẻ chị N và em gái chị N đều là người chậm phát triển trí tuệ và đều đang nhận trợ cấp xã hội hàng tháng. Tại biên bản xác minh ngày 25/9/2019 UBND xã Đông Thành cho biết gia đình bà H thuộc diện khó khăn, là hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình có nhiều người là người chậm phát triển trí tuệ. Lao động chính trong gia đình hiện chỉ có bà H. UBND xã Ninh Dân cho biết gia đình anh Q thuộc diện kinh tế khá giả tại địa phương. Vì thế để đảm bảo cho con chung của anh chị có đủ điều kiện sinh hoạt. phát triển, HĐXX chấp nhận đề nghị của phía nguyên đơn, giao cho anh Q do bà H đại diện trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T. Chị N do bà H đại diện không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Q. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp cho hai bên gia đình và đất nông nghiệp: Anh Q do bà H đại diện và chị N do bà H đại diện đều khẳng định không có và không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết là phù hợp.

[5]. Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Q là người khuyết tật nên không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Đỗ Thị Kim N.

Về con chung: Xử: Giao cho anh Nguyễn Văn Q do bà Bùi Thị H đại diện được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh T sinh ngày 06/1/2014. Chị Đỗ Thị Kim N do bà Vi Thị H đại diện không phải cấp dưỡng nuôi cháu T cùng anh Quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và đất nông nghiệp: Xác nhận anh Nguyễn Văn Q do bà Bùi Thị H đại diện, chị Đỗ Thị Kim N do bà Vi Thị H đại diện đều thừa nhận không có**.**

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q do bà Bùi Thị H đại diện không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận bà Bùi Thị H đã nộp 300.000.đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba theo biên lai thu số AA/2016/0001717 ngày 08/7/2019. Hoàn trả cho bà Bùi Thị H 300.000.đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh, huyện
- THADS huyện
- UBND xã N
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Thanh